

CÔNG TY CỔ PHẦN RMEN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN RMEN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: RMEN JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: RMEN.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110435733

3. Ngày thành lập: 02/08/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 4, Shophouse Vimax, Vinhomes Gardenia Mỹ Đình - Lô B1-11 Hàm Nghi,
Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0869353386

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
4.	Bán buôn thực phẩm	4632
5.	Bán buôn đồ uống	4633
6.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649(Chính)
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;	8299
12.	Đào tạo sơ cấp	8531
13.	Đào tạo trung cấp	8532
14.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
15.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
16.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
17.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
18.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619

19.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
20.	Bán buôn tổng hợp	4690
21.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
22.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
23.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
24.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
25.	Sản xuất sợi	1311
26.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
27.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
28.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
29.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
30.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
31.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
32.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
33.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
34.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
35.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
36.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
37.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
38.	Sản xuất giày, dép	1520
39.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
40.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
41.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
42.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
43.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791
44.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4799
45.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
46.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
47.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
48.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
49.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

50.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
51.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm bán lẻ vàng miếng, súng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 200.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN PANTHEON HOLDINGS	Số nhà C26 - BT6 Đường Hoài Thanh, Khu ĐTM Mỹ Đình II, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	0110405760	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	122.000	1.220.000.000	61,000		
			Cổ phần phổ thông	122.000	1.220.000.000	61,000		

2	ĐÀO THỊ NGOAN	CH0618C-CT2 Kim Văn – Kim Lũ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	36.000	360.000.000	18,000	0271910006 13
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	36.000	360.000.000	18,000	
3	NGUYỄN THỊ HOÀI THƯƠNG	Thôn Nghĩa Tân, Xã Tân Quang, Huyện Bắc Quang, Tỉnh Hà Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	22.000	220.000.000	11,000	0021910011 68
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	22.000	220.000.000	11,000	
4	NGUYỄN QUỐC TRƯỜNG	54/7A Nguyễn Thái Học, Phường Tân An, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,000	0920880054 72
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	10.000	100.000.000	5,000	

5	NGUYỄN VĂN LỘC	11.01 C/c Mỹ An, Khu phố 4, Phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,000	049085000299
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	10.000	100.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN QUỐC TRƯỜNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 23/04/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 092088005472

Ngày cấp: 22/11/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 54/7A Nguyễn Thái Học, Phường Tân An, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 54/7A Nguyễn Thái Học, Phường Tân An, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam

* Họ và tên: LÊ HỒNG NHẬT TIẾN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 03/04/1971

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: N2188051

Ngày cấp: 24/08/2020 Nơi cấp: *Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Hiu-xton*

Địa chỉ thường trú: *Căn hộ số 3408A, tháp S2(HH2), Dự án Vinhomes Skylake, KĐT M Cầu Giấy, TDP 8 Đình Thôn, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Căn hộ số 3408A, tháp S2(HH2), Dự án Vinhomes Skylake, KĐT M Cầu Giấy, TDP 8 Đình Thôn, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội